

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày: 11/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải

2. Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2017/QĐXXST-HS ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ TRỌNG T, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/7/1980; Nơi sinh: Huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: Thôn HN, xã HT, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Tổ H, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12 phổ thông; Con ông: Lê Trọng L, sinh năm: 1958; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1958, đều có HKTT: Thôn HN, xã HT, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Anh, chị, em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 06/11/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản; Ngày 17/7/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng. Bị cáo bị bắt ngày 04/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Văn K - sinh năm 1976; HKTT: Tổ dân phố B, thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút, ngày 04 tháng 5 năm 2017 tại Tổ H, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Lê Trọng T (Sinh ngày 15/7/1980 trú tại HT, HH, Thanh Hóa) và Nguyễn Văn K (Sinh ngày 12/5/1976 trú tại thị trấn NB, huyện NB, tỉnh Cao Bằng) có hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 mảnh giấy bạc đã cháy xém T và K khai dùng để sử dụng ma túy; 01 túi nilon màu hồng, trong lớp nilon màu hồng có chứa 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có Hêrôin; 05 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa Hêrôin, có tổng trọng lượng là 0,24g (Không phải hai tư gam), thu giữ trong túi áo mưa đang trước bên phải treo trong phòng của T; 01 điện thoại di động màu đen cam có chữ LAND ROVER; 01 điện thoại di động màu đen đỏ có chữ MASSTEL; 01 điện thoại di động màu đen AUX; 01 điện thoại di động màu đen trắng NOKIA; 01 điện thoại di động màu đen đỏ VIETTEL đều đã qua sử dụng, 01 máy tính bảng màu đen trắng, máy cũ đã qua sử dụng, và 1.071.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng) thu giữ trong túi quần bên phải đang trước mà T đang mặc. Tất cả các vật chứng trên đã được niêm phong theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 18/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 72 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 93/GĐMT ngày ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại ma túy: Heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ)*.

Trước Cơ quan điều tra, Lê Trọng T khai nhận như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ, ngày 03 tháng 5 năm 2017, T một mình đi ra khu vực Bến xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Hêrôin để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (Không biết tên, địa chỉ) và hỏi mua Hêrôin với người này giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Người này đồng ý bán. T đưa cho người đàn ông 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), người này cầm tiền rồi lấy từ trong người ra đưa lại cho T 05 gói Hêrôin được gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi trao đổi xong, người đàn ông này đi đâu không biết, còn T cầm 05 gói Hêrôin về phòng trọ thuộc Tổ H, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, rồi mở cả 05 gói Hêrôin ra chia thành 08 gói nhỏ Hêrôin, trong đó có 05 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng và 03 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, tất cả cho vào trong một túi nilon màu hồng, cất giấu vào trong túi áo mưa treo trên tường trong phòng thuê trọ, mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Đến ngày 04/5/2017, khi T đang ở tại phòng trọ thì có Nguyễn Văn K là bạn của T đến chơi nên T đã lấy 01 gói

Hêrôin gói bằng giấy bạc màu vàng ra để cùng K sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì công an đến bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi trên đây của Lê Trọng T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, về nguồn gốc số Hêrôin Lê Trọng T khai nhận được mua với một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ tại khu vực Bến xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Việc trao đổi, mua bán không có ai biết. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Tại bản Cáo trạng số 56/KSĐT-MT ngày 07/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Trọng T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 93/GĐMT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Trọng T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém và phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Lê Trọng T; Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 05 điện thoại di động và 01 máy tính bảng màu đen trắng, trả lại cho bị cáo số tiền 1.071.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Hồi 15 giờ 40 phút, ngày 04 tháng 5 năm 2017 tại phòng trọ của Lê Trọng T thuộc Tổ H, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Lê Trọng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,24g (Không phải hai tư gam) Hêrôin. Số ma túy này T mua với một người đàn ông không quen biết tại Bến xe khách thành phố CB với giá là 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 06/12 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt: Ngày 06/11/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Mặc dù bị cáo chưa thi hành khoản tiền án phí của bản án này nhưng có lỗi của cơ quan thi hành án là chưa ra quyết định thi hành án chủ động đối với bị cáo, do đó, hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" đối với bị cáo. Ngoài ra, ngày 17/7/2009 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của cáo nên cần được chấp nhận. Xét thấy cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo Lê Trọng T với khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

Đối với Nguyễn Văn K là người cùng T sử dụng Hêrôin, quá trình điều tra xác minh, K không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của T. Do vậy, ngày 27/7/2017, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K bằng hình thức cảnh cáo là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng và tài sản:

Vật chứng thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, gồm có: Một phong bì niêm phong 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém; 01 phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ Lê Trọng T.

Các đồ vật, tài sản mặc dù không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu được trả lại, do đó, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước, gồm có: 01 điện thoại di động màu đen cam nhãn hiệu LAND ROVER; 01 điện thoại di động màu đen đỏ nhãn hiệu MASSTEL; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu AUX; 01 điện thoại di động màu đen trắng nhãn hiệu NOKIA; 01 điện thoại di động màu đen đỏ nhãn hiệu VIETTEL, 01 máy tính bảng màu đen trắng.

Số tiền 1.071.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng) là tiền bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 04/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém ghi vụ: Lê Trọng T, sinh năm 1980.

+ 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân ghi vụ: Lê Trọng T sinh năm 1980. HKTT: Thôn HN, xã HT, HH, Thanh Hóa. Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) điện thoại di động màu đen cam, nhãn hiệu LAND ROVER ghi vụ: Lê Trọng T sinh năm 1980.

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) điện thoại di động màu đen đỏ nhãn hiệu Masstel ghi vụ: Lê Trọng T sinh năm 1980.

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu AUX ghi vụ: Lê Trọng T.

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) điện thoại màu đen trắng nhãn hiệu NOKIA ghi vụ: Lê Trọng T sinh năm 1980.

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) điện thoại màu đen đỏ nhãn hiệu VIETTEL ghi vụ: Lê Trọng T sinh năm 1980.

+ Một phong bì niêm phong 01 (Một) máy tính bảng màu đen trắng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) phong bì niêm phong 1.071.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng) ghi vụ: Lê Trọng T, sinh năm 1980, HKTT: Thôn HN, xã HT, HH, Thanh Hóa, nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/7/2017.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Lê Trọng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Hoài Phương